

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 07-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Thạch;

Bà Trần Thị Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đức G, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 8, khu phố 4, thị trấn Tân Ch, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức Gi và bà Nguyễn Thị Kim Y; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89/QĐ-XPHC, ngày 16/9/2020 của Trưởng Công an xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, xử phạt 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt vào ngày 27/11/2020 và Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn số 114/QĐ-UBND, ngày 01/10/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Châu, thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 03 tháng chấp hành xong vào ngày 01/01/2021, đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Trần Thị H, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: Số 458 đường Tân Thới Hiệp 02, khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện tạm trú tại: Số 62 đường D12, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức G và Nguyễn Đức Th (Xín), sinh năm 1985, ngụ ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh quen biết nhau từ trước. Khoảng tháng 11/2020, G biết Thanh đang cần người vận chuyển xe mô tô có nguồn gốc do trộm cắp mà có từ Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Tân Châu để tiêu thụ, nên G đặt vấn đề với Thanh để vận chuyển, tiền công mỗi chuyến 500.000 đồng, Thanh đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 06/11/2020, Thanh điện thoại thông báo cho G biết có xe do trộm cắp mà có kêu G đón xe Lê Khánh đến khu vực Bến xe Củ Chi thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh để nhận vận chuyển về Tân Châu cho Thanh. Khi đến bến xe Củ Chi, G gặp một người phụ nữ (không xác định lai lịch) giao cho G một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 59G2-750.14, số khung: RLHJA3915KY436507, số máy: JA39E-1307204 và nói cho G biết xe do trộm cắp mà có. G vận chuyển xe mô tô trên về đến khu vực thuộc ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bị Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ.

Ngoài ra, G khai nhận với phương thức nêu trên, ngày 04/11/2020 G đã vận chuyển thuê cho Thanh một chiếc xe Wave alpha màu xanh (không nhớ biển số), có nguồn gốc trộm cắp mà có từ Bến xe Củ Chi về nhà G cất giữ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 05/11/2020, Thanh điện thoại cho G đi giao xe, G điều khiển xe đến khu vực cầu Tha La giao lại cho 02 người thanh niên (không rõ lai lịch) rồi G đi bộ về nhà.

Kết quả xác minh xe mô tô biển số 59G2-750.14 của bà Trần Thị Hòa, sinh năm 1975, bị mất trộm vào ngày 06/11/2020, tại nhà bà Hòa ở số 62 P12 khu 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Đức G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận định giá số 48/KL-HĐĐG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 01 xe mô tô gắn biển số 59G2-750.14, số khung: RLHJA3915KY436507, số máy: JA39E-1307204, tại thời điểm ngày 06/11/2020 có giá trị 13.667.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản thống kê kèm theo.

* Kê biên tài sản: Bị cáo Vũ Đức G không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Hòa đã nhận lại xe không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSTC ngày 26/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Đức G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đức G về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo G từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Trần Thị Hòa không có yêu cầu bị cáo Vũ Đức G bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Vũ Đức G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đức G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, Vũ Đức G biết Nguyễn Đức Thanh (Xín) có xe mô tô nguồn gốc do trộm cắp mà có nhưng vẫn hứa hẹn để giúp sức vận chuyển đi tiêu thụ với tiền công 500.000 đồng/chiếc. Vào ngày 06/11/2020, G vận chuyển một xe mô tô biển số 59G2-750.14 trị giá 13.667.000 đồng của bà Trần Thị Hòa bị mất trộm vào ngày 06/11/2020, từ khu vực Bến xe Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về đến ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện thu giữ tang vật. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo G phạm

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, có hai tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa xóa tiền sự nên cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Đối với Nguyễn Đức Thanh (Xín) hiện đã bỏ đi khỏi địa phương không biết ở đâu nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[6] Đối với người phụ nữ giao xe mô tô cho Vũ Đức G và 02 thanh niên nhận xe của G có nguồn gốc phạm tội mà có, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với lần vận chuyển xe vào ngày 04/11/2020, do không thu giữ được xe, không xác định được bị hại nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo G.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Đức G.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Số tiền 850.000 (tám trăm năm mươi nghìn) đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[9.2] Đối với 01 (một) chìa khóa xe mô tô màu đen hãng Yamaha của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 160.1, màu đen, số Imei: 359997051589020 tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Hòa đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Alpha màu xanh biển số 59G2-750.14, số máy: JA39E-1307204, số khung: RLHJA3915KY436507 bị trộm, bà không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đức G 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Trần Thị Hòa đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Alpha màu xanh biển số 59G2-750.14, số máy: JA39E-1307204, số khung: RLHJA3915KY436507 bị trộm, bà không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1] Trả lại cho bị cáo Vũ Đức G số tiền 850.000 (tám trăm năm mươi nghìn) đồng (do số tiền không liên quan đến việc phạm tội).

[3.2] Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe mô tô màu đen hãng Yamaha.

[3.3] Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 160.1 màu đen, số Imei: 359997051589020.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021).

4. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Đức G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Thị Hòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh(01);
- VKSND tỉnh Tây Ninh(01);
- VKSND huyện Tân Châu(01);
- VP.CQCSĐT CA huyện Tân Châu(01);
- Phòng PV06 Công an Tây Ninh(01);
- Chi cục THADS huyện Tân Châu(01);
- Phòng lý lịch Sở tư pháp T.Tây Ninh(01);
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu(01);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Vân

